

Bản án số: 648/2026/DS-PT
Ngày 14 - 9 - 2026
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn A Đam

Các Thẩm phán: Bà Châu Minh Nguyệt

Bà Hoàng Thị Hải Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Từ Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 328/2026/TLPT-DS ngày 26 tháng 6 năm 2026 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 125/2026/DS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Cà Mau bị kháng cáo.

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Kim P, sinh năm 1982; Số CCCD: 096182001202

Địa chỉ: Số A đường N, khóm B, phường T, tỉnh Cà Mau

Chỗ ở hiện tại: Số F đường T, khu L, khóm A, phường A, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Trịnh Nguyễn Huỳnh T, sinh năm 1997; Địa chỉ: ấp X, xã C, tỉnh Cà Mau (có đơn xin xét xử vắng mặt). Ông Trần Văn N, sinh năm 1995; Nơi cư trú: số E, đường T, Khu L, khóm A, phường A, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- Bị đơn: 1/ Ông Nguyễn Tấn T1, sinh năm 1985; Số CCCD: 096085015155

2/ Bà Trần Thúy D, sinh năm 1988; số CCCD: 096188016992

Cùng địa chỉ: Số B, N, khóm A, phường A, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện uỷ quyền của bị đơn: Ông Phạm Xuân K, sinh năm 1977; Địa chỉ: số G đường C, khóm A, phường T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Người kháng cáo: Bà Huỳnh Thị Kim P là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và được đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trịnh Nguyễn Huỳnh T trình bày bổ sung tại phiên tòa như sau:

Khoảng tháng 12/2024 bà Huỳnh Thị Kim P có cho vợ chồng ông Nguyễn Tấn T1, bà Trần Thúy D vay số tiền 500.000.0000 đồng, vay không có lãi, vay không có hợp đồng, không có ghi biên nhận, hai bên chỉ xác nhận qua lại trên tin nhắn điện thoại giữa các bên. Ông T1 và bà D hứa đến tháng 02/2025, sau đó hẹn đến tháng 10/2025 trả, nhưng đến nay vẫn không trả. Nay bà P yêu cầu ông T1 bà D trả lại số tiền 500.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn xác định từng khoản vay, số tiền vay và ngày chuyển khoản cho vay như đại diện bị đơn trình bày là đúng, việc ghi tên từng khoản vay để theo dõi, tiền là bà P cho bà D vay chứ không có liên quan đến ai, vào ngày 02/01/2025 hai bên đã chốt nợ, số tiền còn nợ tổng cộng là 540.000.000đồng, sau đó bị đơn có bán xe cản trừ 40.000.000đồng, còn nợ lại 500.000.000đồng, không có việc tính lãi và trả lãi như bị đơn trình bày.

Tại Bản tự khai của bà Trần Thúy D và được người đại diện theo ủy quyền của ông T1, bà D là ông Phạm Xuân K trình bày bổ sung tại phiên tòa như sau: Bà D và bà Huỳnh Thị Kim P có quen biết nhau. Bà D có tham gia hội do bà P làm chủ, đồng thời bà D có vay tiền của bà P. Việc giao nhận tiền vay và trả nợ (vốn, lãi) thông qua chuyển khoản. Số tài khoản của bà D là 19024756902013 mở tại ngân hàng T4 chi nhánh C; Số tài khoản của bà P là 19035757303018 mở tại ngân hàng T4 chi nhánh C. Ngoài ra, việc giao nhận tiền, mức lãi suất và đối chiếu thanh toán vốn, lãi giữa bà D và bà P còn thể hiện thông qua điện thoại và tin nhắn zalo. Bà D sử dụng số điện thoại 0918.219.217, bà P sử dụng số điện thoại 0942.472.292. Bà D lưu số điện thoại của bà P là C.phụng hiuj nên Z của bà P trên điện thoại của bà D thể hiện tên Zalo của bà P là C.phụng hiuj.

Bà D có vay tiền của bà P nhiều lần nhưng đã thanh toán xong, đến nay chỉ còn nợ 03 khoản vay với lãi suất và thanh toán như sau:

1. Khoản vay thứ nhất (khoản vay tên Mẹ CP):

Ngày 04/6/2022, bà D hỏi vay số tiền 200.000.000 đồng, bà P đồng ý cho vay với lãi suất 4%/tháng. Cùng ngày, bà P chuyển khoản cho bà Dân số tiền 150.000.000 đồng và ghi nội dung chuyển tiền là: P chuyển trước khoản 200tr; đến ngày 10/6/2022, bà P trừ tiền hội 30.000.000 đồng và chuyển cho bà Dân số tiền 20.000.000 đồng, ghi nội dung chuyển tiền là: P chuyển tổng cộng 50tr. Như vậy, tổng số tiền bà D vay là 200tr với lãi suất 4%/tháng (8.000.000 đồng/tháng), khoản vay này bà P tính lãi từ ngày 10/6/2022 và theo dõi trả lãi 01 tháng/lần.

Bà P nói với bà Dân số tiền này của mẹ bà P và nhắn tin theo dõi trả nợ với bà D về nguồn tiền này là Mẹ (CP). Về lãi suất, bà D có ảnh chụp màn hình điện thoại tin nhắn zalo ngày 28/10/2022 thể hiện: 200tr (cp): ngày 10 tây/8tr/th (có ảnh

chụp màn hình điện thoại và sao kê tài khoản ngân hàng thể hiện việc chuyển tiền và nhận tiền bà D đã nộp cho Tòa án).

Do bà D thay đổi điện thoại nên đến nay chỉ còn lưu một số tin nhắn zalo về việc đối chiếu trả nợ lãi gói vay này. Cụ thể:

- Ngày 10/11/2022, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ tiền hụi, tiền lãi có nội dung: Hụi 1tr kỳ 20: 1860; Tiền cp ngày 10: 8tr; nợ cũ 53tr. Tổng cộng 62.860.000 đồng. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/10/2022 đến 10/11/2022 là 8.000.000 đồng. Cùng ngày, bà P cộng tiền H gửi 1tr5 và gửi tin nhắn zalo cho bà D: Hương gửi 1tr5 = 64.360 (tổng nợ 64.360.000 đồng). Ngày 11/11/2022, bà D chuyển khoản trả cho bà P 20.000.000 đồng (STT 25 trong bảng thống kê sao kê bà D đã nộp cho Tòa án). Bà P nhắn tin xác nhận với bà D: Ck 20tr. Còn 44.360 (xác nhận đã nhận 20.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 01 đến 02). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 12/12/2022, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ lãi có nội dung: Tiền cp ngày 10: 8tr; Tiền c yển ngày 8: 3tr; nợ cũ 38.680tr. Tổng cộng 49.670.000 đồng. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/11/2022 đến 10/12/2022 là 8.000.000 đồng. Ngày 14/12/2022, bà D giao tiền mặt cho bà P 7.000.000 đồng và chuyển khoản trả cho bà P 13.000.000 đồng (STT 34 trong bảng thống kê sao kê). Ngày 15/12/2022, bà P nhắn tin xác nhận: Hụi 1tr kỳ 24: 1.840; Tiền ngày 22: 5tr; Cũ 49.670; Ck 13tr + đưa 7tr. Còn 36.510 (xác nhận đã nhận 20.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 03 đến 07). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 11/01/2023, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ lãi có nội dung: Tiền c yển ngày 8: 3tr; Tiền cp ngày 10: 8tr; nợ cũ 60.360. Tổng cộng 71.360.000 đồng. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/12/2022 đến 10/01/2023 là 8.000.000 đồng. Cùng ngày, bà D chuyển khoản trả cho bà P 30.000.000 đồng (STT 42 trong bảng thống kê sao kê), bà P nhắn tin: Ck 30tr. Còn 41.360 (xác nhận đã nhận 30.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 08 đến 09). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 10/02/2023, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ hụi, nợ lãi có nội dung: Hụi 1tr kỳ 33: 2tr; Tiền cp ngày 10: 8tr; nợ cũ 20tr. Tổng cộng 30.000.000 đồng. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/01/2023 đến 10/02/2023 là 8.000.000 đồng. Ngày 15/02/2023, bà P nhắn: Tiền ngày 22: 5tr; Tiền c yển ngày 8: 3tr; Hụi 3tr kỳ 22+23: 12tr; Cũ 30tr. TC 50tr. Ngày 16/02/2023, bà P nhắn: Hụi 1tr kỳ 34: 2tr + Cũ 50tr = 52tr. Ngày 17/02/2023, bà D giao tiền mặt cho bà P 11.000.000 đồng và chuyển khoản trả cho bà P 4.000.000 đồng (STT 48 trong bảng thống kê sao kê), bà P nhắn tin: Ck 15tr. Còn 37tr (xác nhận đã nhận 15.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 10 đến 14). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 10/03/2023, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ lãi có nội dung: Mượn 7tr; Tiền cp ngày 10: 8tr; Tiền c yển ngày 10: 3tr; nợ cũ 58tr. Tổng cộng 76.500.000

đồng. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/02/2023 đến 10/03/2023 là 8.000.000 đồng Ngày 11/03/2023, bà D chuyển khoản trả cho bà P 20.000.000 đồng (STT 53 trong bảng thống kê sao kê). Ngày 13/3/2023, bà P nhắn tin: 76.500 - Ck 20tr = 56.500; Tiền ngày 22: 5tr. Tc: 61.500 (xác nhận đã nhận 20.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 15 đến 16). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 11/04/2023, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ lãi có nội dung: Tiền cp ngày 10: 8tr; Tiền c yển ngày 10: 3tr; nợ cũ 32tr. Tổng cộng 43.000.000 đồng. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/03/2023 đến 10/04/2023 là 8.000.000 đồng. Cùng ngày, bà P nhắn: L gửi: 2tr5; Bà kia: 920; TC 46.420. Ngày 12/4/2023, bà P nhắn: Tiền ngày 22: 5tr; Mượn: 7tr5; Cũ: 46.420. Tc: 58.920. Ngày 13/4/2023, bà P nhắn: Hụi 1tr kỳ 42: 2tr + 58.920 = 60.920. Ngày 13/4/2023, bà D chuyển khoản trả cho bà P 30.000.000 đồng (STT 60 trong bảng thống kê sao kê), bà P có nhắn tin xác nhận: Ck 30tr. Còn 30.920 (xác nhận đã nhận 30.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 17 đến 18). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 12/05/2023, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ lãi có nội dung: Cũ 37.920; Tiền cp ngày 10: 8tr; Tiền c yển ngày 10: 3tr; Tiền ngày 22: 5tr. TC: 53.920. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/04/2023 đến 10/05/2023 là 8.000.000 đồng. Ngày 14/5/2023, bà D chuyển khoản trả cho bà P 25.000.000 đồng (STT 65 trong bảng thống kê), bà P nhắn tin: Ck 25tr. Còn 40.920 (xác nhận đã nhận 25.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 19 đến 20). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 11/06/2023, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ lãi có nội dung: Tiền cp ngày 10: 8tr; Tiền c yển ngày 10: 3tr; Tiền ngày 22: 5tr; Cũ 37.800. Tc: 53.800. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/05/2023 đến 10/06/2023 là 8.000.000 đồng. Ngày 13/6/2023, bà P nhắn: Hụi 3tr kỳ 2: 4tr3; Mượn 9tr; T2 gửi 2.150; Cũ 53.800. TC: 69.250. Ngày 14/6/2023, bà D chuyển khoản trả cho bà P 25.000.000 đồng (STT 70 trong bảng thống kê sao kê), bà P có nhắn tin xác nhận: Ck 25tr. Còn 44.250 (xác nhận đã nhận 25.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 21 đến 23). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 13/07/2023, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ lãi, nợ hụi có nội dung: Hụi 1tr kỳ 13: 1660; Hụi 3tr kỳ 4: 4tr2; tiền ngày 22: 5tr; Tiền cp ngày 10: 8tr; Tiền c yển ngày 10: 3tr; Cũ 40.430. Tc: 62.290. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/06/2023 đến 10/07/2023 là 8.000.000 đồng. Ngày 14/7/2023, bà D chuyển khoản trả cho bà P 10.000.000 đồng (STT 76 trong bảng thống kê sao kê) và ngày 15/7/2023, bà D chuyển khoản trả cho bà P 12.000.000 đồng (STT 77 trong bảng thống kê sao kê), bà P nhắn tin xác nhận: Ck 10tr + 12tr; Tiền ngày 26,27,28: 13tr; Cũ 62.290. Còn 53.790 (xác nhận đã nhận 22.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 24 đến 27). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 13/08/2023, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ lãi, nợ hụi có nội dung: Tiền hụi 3tr kỳ 6: 4tr2; Tiền cp ngày 10: 8tr; Tiền c yền ngày 10: 3tr; Giữ hụi 2tr – 1tr chân mày Đặng; Cũ 26.620. Tc: 42.820. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/07/2023 đến 10/08/2023 là 8.000.000 đồng. Ngày 15/8/2023, bà D chuyển khoản trả cho bà P 22.820.000 đồng (STT 84 trong bảng thống kê sao kê), bà P có nhắn tin xác nhận: Ck 22.820. Còn 20tr; Tiền ngày 26, 27, 28: 13.500; Hụi 3tr mới kỳ 1: 2tr7. TC 35.200 (xác nhận đã nhận 22.800.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 28 đến 30). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 11/09/2023, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ lãi có nội dung: Tiền cp ngày 10: 8tr; Tiền c yền ngày 10: 3tr; Cũ 55.530. Tc: 66.530. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/08/2023 đến 10/09/2023 là 8.000.000 đồng. Ngày 12/9/2023, bà D chuyển khoản trả cho bà P 22.000.000 đồng (STT 86 trong bảng thống kê sao kê; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 31 đến 32). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 10/10/2023, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ lãi, nợ hụi có nội dung: Hụi 3tr d1 kỳ 10: 5.090; Hụi 1tr kỳ 26: 1.820; Tiền cp ngày 10: 8tr; Cũ 45.110. Tc: 60.020. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/09/2023 đến 10/10/2023 là 8.000.000 đồng. Ngày 13/10/2023, bà D chuyển khoản trả cho bà P 17.000.000 đồng (STT 96 trong bảng thống kê sao kê). Ngày 14/10/2023, bà P nhắn tin xác nhận: Ck 17tr. Còn 43.020 (xác nhận đã nhận 17.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 33 đến 35). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 11/11/2023, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ lãi có nội dung: Tiền cp ngày 10: 8tr; Tiền Dung ngày 28: 4tr5; Cũ 33.740. Tc: 46.240. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/10/2023 đến 10/11/2023 là 8.000.000 đồng. Cùng ngày, bà D chuyển khoản trả cho bà P 20.000.000 đồng (STT 114 trong bảng thống kê sao kê), bà P nhắn tin xác nhận: Ck 20tr. Còn 26.240 (xác nhận đã nhận 20.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 36 đến 38). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 10/5/2024, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ tiền góp, tiền hụi, tiền lãi có nội dung: Góp 2.3: 6tr; Tiền hụi 3tr d2 kỳ 19: 6tr; Tiền cp ngày 10: 8tr; nợ cũ 40tr. Tổng cộng 60.000.000 đồng. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/4/2024 đến 10/5/2024 là 8.000.000 đồng. Ngày 11/5/2024, bà P nhắn tin zalo cho bà D: Góp 4: 3 + 60tr = 63tr. Ngày 11/5/2024, bà D chuyển khoản trả cho bà P 20.000.000 đồng (STT 114 trong bảng thống kê sao kê), bà P nhắn tin xác nhận: Ck 20tr. Còn 43tr (xác nhận đã nhận 20.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 44 đến 46). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 11/6/2024, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ tiền góp, tiền lãi có nội dung: Tiền cp ngày 10: 8tr; Góp 6: 3tr; Lờ Lam 7tr; Cũ 31.610. Tổng cộng 49.610. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/5/2024 đến 10/6/2024

là 8.000.000 đồng. Cùng ngày, bà D hốt hụi 33.770.000 đồng, bà P trừ vào số nợ trên và nhắn tin cho bà D: Hốt hụi 33.77 - 49.610 = 15.840 (kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn số 50). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 10/8/2024, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ tiền góp, tiền lãi có nội dung: Góp 5.6.7: 9tr; Tiền cp ngày 10: 8tr; Tiền Lam ngày 10: 7.500; nợ cũ 25.350. Tổng cộng 59.850. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/7/2024 đến 10/8/2024 là 8.000.000 đồng. Đến ngày 11/8/2024, bà P nhắn: Góp 8: 3tr; Tiền Bé ngày 8: 5tr; cũ 59.850. Tổng cộng 67.850.000 đồng. Ngày 12/8/2024, bà D trả cho bà P 15.000.000 đồng (giao tiền mặt 8.000.000 đồng và chuyển khoản 7.000.000 đồng (STT 219 trong bảng thống kê). Bà P có nhắn tin: Ck 8tr + 7tr; Góp 9: 3tr; nợ cũ 67.850.000 đồng. Còn 55.850.000 (xác nhận đã nhận 15.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 58 đến 60). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 10/9/2024, bà P nhắn tin zalo cho bà D có nội dung: Ck 10tr; Góp 6.7.8: 9tr; Hụi 1tr k30: 3tr; Tiền Bé ngày 8: 5tr; Tiền cp ngày 10dl: 8tr; tiền Lam ngày 10: 7tr5; Cũ 20.900. TC 43.400. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/8/2024 đến 10/9/2024 là 8.000.000 đồng. Ngày 12/9/2024, bà P nhắn: Góp 9.10: 6tr; Hụi 3trd2 k4: 2.640; Cũ 43.400. Tổng cộng: 52.040. Ngày 12/9/2024, bà D chuyển khoản trả cho bà P 25.000.000 đồng (STT 230 trong bảng thống kê; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 63 đến 64). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 10/10/2024, bà P nhắn tin cho bà D nội dung: Góp ngày 8: 3tr; Tiền cp ngày 10: 8tr; Tiền Lam 10 ngày: 7tr5; dư 250k. Còn 18.250. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/9/2024 đến 10/10/2024 là 8.000.000 đồng. Ngày 11/10/2024, bà D đã chuyển khoản trả cho bà P 10.000.000 đồng (STT 246 bảng thống kê), bà P nhắn tin: Ck 10tr; Góp 9: 3tr; cũ 18.250; Tc 11.250 (xác nhận đã nhận 10.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 74 đến 75). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 10/12/2024, bà P nhắn tin cho bà D nội dung: Ck 10tr – cũ 85.300; Góp ngày 9.10: 4tr; Tiền cp ngày 10: 8tr; Tiền Lam 10 ngày: 7tr5; Hụi 1tr k43: 2tr; Hụi 3trd2 k10: 5.520. Tc 102.320. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay Mẹ (cp) từ ngày 10/11/2024 đến 10/12/2024 là 8.000.000 đồng. Ngày 14/12/2024, bà D chuyển khoản trả cho bà P 02 lần, mỗi lần 20.000.000 đồng (STT 266, 267 bảng thống kê; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn số 76). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Tương tự như cách theo dõi nợ trên, ngày 02/01/2025 bà P nhắn tin zalo cho bà D gửi ảnh chụp nội dung ghi chốt nợ đến ngày 02/01/2025 có nội dung: Mẹ + A V: 400; Lam 80; 2 dây góp còn 130; Nợ hụi: 50tr. Tổng cộng 660tr; trả hụi sống 120tr, còn nợ 540tr. Theo đó, tính đến ngày 02/01/2025, bà D chỉ còn nợ vốn số tiền của 03 khoản vay là 480.000.000 đồng (nợ Mẹ cp: 200tr; nợ A V 200tr; nợ L1 80tr), tiền lãi bà D đã trả đầy đủ (kèm theo ảnh chụp tin nhắn zalo số 77).

Cụ thể số tiền lãi bà D đã trả cho bà P từ ngày 10/6/2022 đến ngày 02/01/2025 là 30 tháng 22 ngày, số tiền: $200.000.000 \text{ đồng} \times 4\% \times 30 \text{ tháng} 22 \text{ ngày} = 245.866.000 \text{ đồng}$.

Tiền lãi theo quy định của pháp luật (Điều 468 BLDS) với số tiền trên là $200.000.000 \text{ đồng} \times 1,66\% \times 30 \text{ tháng} 22 \text{ ngày} = 102.034.000 \text{ đồng}$.

Đối trừ sau điều chỉnh lãi, bà D đã trả dư lãi số tiền: $245.866.000 \text{ đồng} - 102.034.000 \text{ đồng} = 143.832.000 \text{ đồng}$. Số tiền trả lãi dư này bà D yêu cầu được đối trừ vào tiền vốn. Theo đó, số tiền vốn còn nợ của khoản vay này tính đến ngày 02/01/2025 là: $200.000.000 \text{ đồng} - 143.832.000 \text{ đồng} = 56.168.000 \text{ đồng}$.

2. Khoản vay thứ hai (khoản vay tên a V2)

* Về các lần vay:

- Ngày 23/01/2024 (tức ngày 13/12/2023al), bà D vay của bà P số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất 10%/tháng. Bà P chuyển tiền cho bà D và nói khoản tiền này của A V đồng thời theo dõi tiền lãi khoản vay này là A V (ngày 13/12al);

- Ngày 31/01/2024 (tức ngày 21/12/2023al), bà D vay của bà P số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất 10%/tháng. Bà P chuyển khoản cho bà D số tiền 80.000.000 đồng và trừ 20.000.000 đồng tiền nợ (tính tiền vay là 100.000.000 đồng). Bà P nói khoản tiền này của A V đồng thời theo dõi tiền lãi khoản vay này là A V (ngày 21/12al);

- Ngày 08/02/2024 (tức ngày 29/12/2023al), bà D vay của bà P số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất 10%/tháng. Bà P chuyển khoản cho bà D 02 lần, mỗi lần 50.000.000 đồng và nói khoản tiền này của A V đồng thời theo dõi tiền lãi khoản vay này là A V (ngày 29/12al). (Kèm theo ảnh chụp tin nhắn zalo từ 78 đến 83)

* Về việc thanh toán vốn, lãi.

Bà P theo dõi, đối chiếu tiền trả lãi 10%/tháng đối với từng khoản vay trên. Bà D đã trả đầy đủ nhưng do bà D thay đổi điện thoại nên đến nay chỉ còn lưu một số tin nhắn zalo về việc đối chiếu trả nợ gói vay này. Cụ thể:

- Ngày 30/3/2024, bà P nhắn tin zalo cho bà D có nội dung: Góp 21.22.23: 12tr; Tiền a Vinh ngày 21al: 10tr; cũ 38.960. TC 60.960. Ngày 02/4/2024, bà P nhắn tin zalo cho bà D có nội dung: Hụi 1tr kỳ 7: $1.870 + 830 = 2\text{tr}7$; Cũ 60.960; Góp 24: 3tr. TC 66.660. Nội dung tin nhắn này là tính lãi gói vay a Vinh ngày 21al từ ngày 28/02/2024 đến 30/3/2024 là 10.000.000 đồng. Ngày 02/4/2024, bà D trả tiền mặt cho bà P số tiền 60.000.000 đồng. Bà P nhắn lại ghi: Hụi 3tr dl kỳ 22: 5.430; Tiền Thọ ngày 23: 5tr; Góp 25: 3tr; Cũ 66.660. Tc $80.090 - 60\text{tr} = 20.090$ (xác nhận có trả 60.000.000 đồng) (kèm theo ảnh chụp tin nhắn Zalo từ số 39 đến 41). Khoản nợ này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 18/7/2024, bà P nhắn tin zalo cho bà D có nội dung: Ck 15tr. Còn 42.300; Góp 12.13: 6tr; Hụi 2trk7: 8.400; tiền ngày 12: 2tr7; Tiền a Vinh ngày 13: 10tr. TC 69.400 (xác nhận trả 15.000.000 đồng của kỳ nợ trước). Cùng ngày

18/7/2024, bà D chuyển khoản trả cho bà P số tiền 25.000.000 đồng (STT 211 bảng thống kê). Bà P nhắn lại ghi: Ck 25tr. Còn 44.400 (xác nhận chuyển khoản trả 25.000.000 đồng) (kèm theo ảnh chụp tin nhắn Zalo từ số 55 đến số E). Khoản nợ này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 16/8/2024, bà P nhắn tin zalo cho bà D có nội dung: Góp 13: 3tr; tiền ngày 12: 2tr7; Tiền a Vinh ngày 13: 10tr; cũ 56.300. Tc 72tr. Ngày 17/8/2024, bà D chuyển khoản trả cho bà P số tiền 13.000.000 đồng (STT 221 bảng thống kê sao kê), đồng thời giao tiền mặt cho bà P 7.000.000 đồng. Bà P nhắn lại ghi: Ck 13tr + 7tr; Góp 14: 3tr; Cũ 72tr. Còn 55tr (xác nhận có nhận 20.000.000 đồng) (kèm theo ảnh chụp tin nhắn Zalo từ số 61 đến số F). Khoản nợ này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 15/9/2024, bà P nhắn tin zalo cho bà D có nội dung: Mượn 5tr; Góp 11.12.13: 9tr; Hụi 2tr k13: 8.650; tiền ngày 12: 2tr7; Tiền a Vinh ngày 13: 10tr; cũ 27.040; Báo thiếu hụi 3tr: 3tr. Tc 65.390. Ngày 16/9/2024, bà D chuyển khoản trả cho bà P số tiền 20.000.000 đồng (STT 231 bảng thống kê sao kê), bà P nhắn lại: Ck 20tr. Còn 25.390 (xác nhận đã nhận 20.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp tin nhắn Zalo từ số 65 đến số F). Khoản nợ này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

Đối với tiền vốn: Ngày 02/10/2024, bà D trả vốn cho P số tiền 75.000.000 đồng (STT 240 bảng thống kê); ngày 03/10/2024 trả cho P 25.000.000 đồng (STT 241 bảng thống kê), tổng 02 lần chuyển khoản là 100.000.000 đồng. Đây là số tiền trả vốn gói vay ngày 13al. Sau khi nhận tiền, bà P nhắn lại: Ngày 30al trả 100tr ngày 13: 18 gày 6tr nha. Sau đó, bà P cộng 6.000.000 đồng lãi này vào kỳ nợ tiếp theo (kèm theo ảnh chụp tin nhắn Zalo từ số 69 đến số G). Như vậy, bà D còn nợ vốn tiền vay ghi a V là 200.000.000 đồng.

- Ngày 09/10/2024, bà P nhắn tin cho bà D nội dung: Với lãi a V 7tr5 + 32.250 (nợ cũ) = 39.750 đồng thời yêu cầu bà D trả tiền. Cùng ngày, bà D đã chuyển khoản trả cho bà P 40.000.000 đồng (STT 245 bảng thống kê). Bà D nhắn cho bà P nói còn dư 250.000 đồng. Bà P nhắn lại nói bo hả (kèm theo ảnh chụp tin nhắn Zalo từ số 72 đến số G).

- Tương tự như cách theo dõi nợ trên, ngày 02/01/2025 bà P nhắn tin zalo cho bà D gửi ảnh chụp ghi chốt nợ có nội dung: Mẹ + A V: 400; Lam 80; 2 dây góp còn 130; Nợ hụi: 50tr. Tổng cộng 660tr; trả hụi sống 120tr, còn nợ 540tr. Theo đó, tính đến ngày 02/01/2025, bà D chỉ còn nợ vốn số tiền của 03 khoản vay là 480.000.000 đồng (trong đó: nợ Mẹ cp: 200tr; nợ A V 200tr; nợ L1 80tr), tiền lãi bà D đã trả đầy đủ (kèm theo ảnh chụp tin nhắn zalo số 77).

Theo đối chiếu thanh toán như trên, đối với tiền lãi bà D đã trả cho bà P liên tục đến ngày 02/01/2025 thì bà P chốt nợ khoản nợ a V 200.000.000 đồng, không nợ lãi. Theo đó, số tiền lãi bà D đã trả cho bà P với các lần vay như sau:

- Lần vay ngày 23/01/2024 (tức ngày 13/12/2023al) số tiền 100.000.000 đồng, tính đến ngày trả vốn 03/10/2024 là 08 tháng 10 ngày với lãi suất 10%/tháng thì số

tiền lãi bà D đã trả cho bà P là: $100.000.000 \times 10\% \times 8 \text{ tháng } 10 \text{ ngày} = 83.333.000$ đồng.

Lãi suất theo quy định của khoản vay này là: $100.000.000 \times 1.66\% \times 8 \text{ tháng } 10 \text{ ngày} = 13.833.000$ đồng.

Đối trừ, bà D đã trả dư lãi số tiền: $83.333.000 - 13.833.000 = 69.500.000$ đồng

- Lần vay ngày 31/01/2024 (tức ngày 21/12/2023a), số tiền 100.000.000 đồng, tính đến ngày 02/01/2025 (ngày chốt nợ sau cùng) là 11 tháng với lãi suất 10%/tháng thì số tiền lãi bà D đã trả cho bà P là: $100.000.000 \times 10\% \times 11 \text{ tháng} = 110.000.000$ đồng.

Lãi suất theo quy định của khoản vay này là: $100.000.000 \times 1.66\% \times 11 \text{ tháng} = 18.260.000$ đồng.

Đối trừ lãi, bà D đã trả dư lãi số tiền: $110.000.000 - 18.260.000 = 91.740.000$ đồng

- Lần vay ngày 08/02/2024 (tức ngày 29/12/2023a), số tiền 100.000.000 đồng, tính đến ngày 02/01/2025 (ngày chốt nợ sau cùng) là 10 tháng 24 ngày với lãi suất 10%/tháng thì số tiền lãi bà D đã trả cho bà P là: $100.000.000 \times 10\% \times 10 \text{ tháng } 24 \text{ ngày} = 108.000.000$ đồng.

Lãi suất theo quy định của khoản vay này là: $100.000.000 \times 1.66\% \times 10 \text{ tháng } 24 \text{ ngày} = 17.928.000$ đồng.

Đối trừ lãi, bà D đã trả dư lãi số tiền: $108.000.000 - 17.928.000 = 90.072.000$ đồng.

Đối trừ sau điều chỉnh lãi, bà D đã trả dư lãi số tiền: $69.500.000 + 91.740.000 + 90.072.000 = 251.312.000$ đồng. Bà D yêu cầu được trừ vào tiền vốn, theo đó tính đến ngày 02/01/2025, khoản nợ này bà D đã trả dư 51.312.000 đồng ($251.312.000 - 200.000.000$).

3. Khoản vay thứ ba (khoản vay tên L1)

Ngày 01/6/2024, bà D hỏi vay của bà P số tiền 150.000.000 đồng thì P nói L1 cho vay 100tr lãi ngày 500k (15%/tháng), bà D đồng ý. Cùng ngày, bà P chuyển khoản cho bà D số tiền 150.000.000 đồng và ghi nội dung: Lam chuyển V1 mượn (ý nói số tiền này của L1). Sau đó, bà P theo dõi trả nợ với bà D về nguồn tiền này là L1, lãi suất 15%/tháng và trả lãi 10 ngày/ lần.

Do bà D thay đổi điện thoại nên đến nay chỉ còn lưu một số tin nhắn zalo về việc đối chiếu trả nợ lãi gói vay này. Cụ thể:

- Ngày 11/6/2024, P nhắn tin cho bà D: Tiền Lam 10 ngày rồi; Gửi 10 ngày trước đi: 7tr5. Nội dung tin nhắn là tính lãi gói vay Lam từ ngày 01/6/2024 đến 11/6/2024 là 7.500.000 đồng. Cùng ngày, bà P giao hụi cho bà D nên bà D kêu bà P trừ tiền lãi của L1 luôn (kèm theo ảnh chụp tin nhắn zalo từ 47 đến 49). Khoản nợ này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 20/6/2024, P nhắn tin cho bà D: Tiền Lam nay 10 ngày: 7tr5. Nội dung tin nhắn là tính lãi gói vay Lam từ ngày 11/6/2024 đến 20/6/2024 là 7.500.000 đồng. Cùng ngày, bà D đã chuyển khoản trả cho bà P 27.500.000 đồng (STT 195 trong bảng thống kê sao kê) và nhắn tin nói rõ là trả tiền của L1 7.500.000 đồng, còn lại 20.000.000 đồng trả nợ cũ (kèm theo ảnh chụp tin nhắn zalo từ 51 đến 52). Khoản nợ này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 12/7/2024, P nhắn tin cho bà D: Góp 7.8: 6tr; Tiền L tới ngày 10: 7tr5; Tiền Bé ngày 8: 5tr; Cũ 49.700.000. Tc 68.300. Nội dung tin nhắn là tính lãi gói vay Lam từ ngày 01/7/2024 đến 10/7/2024 là 7.500.000 đồng. Cùng ngày, bà D đã chuyển khoản trả cho bà P 25.000.000 đồng (STT 208 trong bảng thống kê sao kê; kèm theo ảnh chụp tin nhắn zalo từ 53 đến 54). Khoản nợ này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 10/8/2024, bà P nhắn tin zalo cho bà D ghi nợ tiền góp, tiền lãi có nội dung: Góp 5.6.7: 9tr; Tiền cp ngày 10: 8tr; Tiền Lam ngày 10: 7.500; nợ cũ 25.350. Tổng cộng 59.850. Nội dung tin nhắn là tính lãi gói vay Lam từ ngày 01/8/2024 đến 10/8/2024 là 7.500.000 đồng. Đến ngày 11/8/2024, bà P nhắn: Góp 8: 3tr; Tiền Bé ngày 8: 5tr; cũ 59.850. Tổng cộng 67.850.000 đồng. Ngày 12/8/2024, bà D trả cho bà P 15.000.000 đồng (giao tiền mặt 8.000.000 đồng và chuyển khoản 7.000.000 đồng (STT 219 trong bảng thống kê). Bà P có nhắn tin: Ck 8tr + 7tr; Góp 9: 3tr; nợ cũ 67.850.000 đồng. Còn 55.850.000 (xác nhận đã nhận 15.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 58 đến 60). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 10/9/2024, bà P nhắn tin zalo cho bà D có nội dung: Ck 10tr; Góp 6.7.8: 9tr; Hụi 1tr k30: 3tr; Tiền Bé ngày 8: 5tr; Tiền cp ngày 10dl: 8tr; Tiền Lam ngày 10: 7tr5; Cũ 20.900. TC 43.400. Nội dung tin nhắn là tính lãi gói vay Lam từ ngày 01/9/2024 đến 10/9/2024 là 7.500.000 đồng. Ngày 12/9/2024, bà P nhắn: Góp 9.10: 6tr; Hụi 3trd2 k4: 2.640; Cũ 43.400. Tổng cộng: 52.040. Ngày 12/9/2024, bà D chuyển khoản trả cho bà P 25.000.000 đồng (STT 230 trong bảng thống kê; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 63 đến 64). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 10/10/2024, bà P nhắn tin cho bà D nội dung: Góp ngày 8: 3tr; Tiền cp ngày 10: 8tr; Tiền Lam 10 ngày: 7tr5; dư 250k. Còn 18.250. Nội dung tin nhắn là tính lãi gói vay Lam từ ngày 01/10/2024 đến 10/10/2024 là 7.500.000 đồng. Ngày 11/10/2024, bà D đã chuyển khoản trả cho bà P 10.000.000 đồng (STT 246 bảng thống kê), bà P nhắn tin: Ck 10tr; Góp 9: 3tr; cũ 18.250; Tc 11.250 (xác nhận đã nhận 10.000.000 đồng; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn từ 74 đến 75). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Ngày 10/12/2024, bà P nhắn tin cho bà D nội dung: Ck 10tr – cũ 85.300; Góp ngày 9.10: 4tr; Tiền cp ngày 10: 8tr; Tiền Lam 10 ngày: 7tr5; Hụi 1tr k43: 2tr; Hụi 3trd2 k10: 5.520. Tc 102.320. Nội dung tin nhắn là tính lãi gói vay Lam từ ngày 01/12/2024 đến 10/12/2024 là 7.500.000 đồng. Ngày 14/12/2024, bà D chuyển

khoản trả cho bà P 02 lần, mỗi lần 20.000.000 đồng (STT 266, 267 bảng thống kê; kèm theo ảnh chụp nội dung tin nhắn số 76). Số tiền này bà D tiếp tục trả trong những ngày tiếp theo.

- Đối với tiền vốn: Ngày 09 và 14/12/2024, bà D đã chuyển khoản trả 70.000.000 đồng, còn nợ 80.000.000 đồng.

- Tương tự như cách theo dõi nợ trên, ngày 02/01/2025 bà P nhắn tin zalo cho bà D gửi ảnh chụp ghi chốt nợ có nội dung: Mẹ + A V: 400; Lam 80; 2 dây góp còn 130; Mợ hui: 50tr. Tổng cộng 660tr; trả hui sống 120tr, còn nợ 540tr. Theo đó, tính đến ngày 02/01/2025, bà D chỉ còn nợ vốn số tiền của 03 khoản vay là 480.000.000 đồng (nợ Mẹ cp: 200.000.000 đồng; nợ A V 200.000.000 đồng; nợ L1 80.000.000 đồng), tiền lãi bà D đã trả đầy đủ (kèm theo ảnh chụp tin nhắn zalo số 77).

Theo phân tích trên, đối với tiền lãi: bà D đã trả cho bà P từ ngày 01/6/2024 đến 09/12/2024 số tiền $150.000.000 \text{ đồng} \times 15\% \times 6 \text{ tháng} 08 \text{ ngày} = 141.000.000 \text{ đồng}$; từ ngày 09/12/2024 đến 02/01/2025 số tiền $80.000.000 \text{ đồng} \times 15\% \times 22 \text{ ngày} = 8.800.000 \text{ đồng}$. Tổng số tiền lãi đã trả là 149.800.000 đồng.

Tiền lãi theo quy định của pháp luật (Điều 468 BLDS) từ ngày 01/6/2024 đến 09/12/2024 với số tiền $150.000.000 \text{ đồng} \times 1,66\% \times 6 \text{ tháng} 8 \text{ ngày} = 15.640.000 \text{ đồng}$; Tiền lãi từ 10/12/2024 đến 02/01/2025 là: $80.000.000 \text{ đồng} \times 1,66\% \times 22 \text{ ngày} = 973.000 \text{ đồng}$. Tổng tiền lãi tính đến ngày 02/01/2025 là: 16.613.000 đồng.

Đổi trừ sau điều chỉnh lãi, bà D đã trả dư lãi số tiền: $149.800.000 \text{ đồng} - 16.613.000 \text{ đồng} = 133.187.000 \text{ đồng}$. Bà D yêu cầu được trừ vào tiền vốn, theo đó tính đến ngày 02/01/2025, khoản nợ này bà D đã trả dư 53.187.000 đồng ($133.187.000 - 80.000.000$).

Tính đến ngày 02/01/2025, bà D đã trả dư số tiền: $51.312.000 + 53.187.000 - 56.168.000 = 48.331.000 \text{ đồng}$. Do đó, bị đơn không đồng ý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đối với số tiền đã trả dư, bà D không yêu cầu giải quyết trong vụ án này. Đối với khoản nợ hui giữa bà D và bà P đã thỏa thuận xong trong vụ án dân sự khác.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 125/2026/DS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Cà Mau quyết định:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Kim P về việc buộc bà Trần Thúy D và ông Nguyễn Tấn T1 trả số tiền vay 500.000.000 đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Huỳnh Thị Kim P phải chịu là 24.000.000 đồng. Ngày 24/11/2025 bà P đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 12.000.000 đồng theo biên lai số 0005136 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, đổi trừ, bà P phải nộp tiếp số tiền là 12.000.000 đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22/5/2026, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim P có đơn kháng cáo, yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn xin xét xử vắng mặt, có ý kiến trình bày yêu cầu giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, không đồng ý với bản án dân sự sơ thẩm số: 125/2026/DS-ST ngày 12/5/2026 của Toà án nhân dân Khu vực 1 – Cà Mau. Yêu cầu sửa toàn bộ bản án sơ thẩm với lý do bản án sơ thẩm xét xử chưa xem xét khách quan các tình tiết của vụ án. Bởi lẽ, vào ngày 02/01/2025 hai bên đã chốt nợ, số tiền còn nợ tổng cộng là 540.000.000 đồng, sau đó bị đơn có bán xe cân trừ 40.000.000 đồng, còn nợ lại 500.000.000 đồng, không có việc tính lãi và trả lãi như bị đơn trình bày.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày: Không đồng ý kháng cáo của nguyên đơn. Bởi lẽ, T3 đến ngày 02/01/2025, bà D đã trả cho bà P đã dư số tiền vốn và lãi như đã trình bày là 48.331.000 đồng. Do đó, yêu cầu Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của người tham gia tố tụng, của Kiểm sát viên, HĐXX nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bà Huỳnh Thị Kim P trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được chấp nhận xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim P có đơn xin xét xử vắng mặt và có ý kiến trình bày: Giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, yêu cầu ông Nguyễn Tấn T1, bà Trần Thúy D trả cho bà số tiền vay 500.000.000 đồng.

[3] Xét căn cứ kháng cáo của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: giữa nguyên đơn và bị đơn có quan hệ giao dịch vay mượn tiền với nhau, đại diện các bên đều thừa nhận việc giao dịch tiền thể hiện tại các sao kê chuyển tiền và tin nhắn qua lại trên ứng dụng zalo giữa nguyên đơn và bị đơn. Theo đó, nguyên đơn lưu tên bị đơn trên ứng dụng zalo của điện thoại nguyên đơn là “Vân”, còn bị đơn lưu tên nguyên đơn trên ứng dụng zalo điện thoại của bị đơn là “C phụng hiuj”.

Đối với khoản tiền vay, nguyên đơn trình bày cho bị đơn vay số tiền 500.000.000 đồng, vay không có lãi.

Bị đơn trình bày có vay của nguyên đơn 03 khoản vay và có thỏa thuận lãi lần lượt là 4%/tháng, 10%/tháng và 15%/tháng, bà D trả lãi đủ hàng tháng và có trả một phần vốn. Đến ngày 02/01/2025, bà P có tính ghi chốt lại theo đó còn nợ vốn tổng cộng là 480.000.000 đồng, trong đó tiền CP là 200.000.000 đồng, tiền a V là 200.000.000 đồng và tiền L1 là 80.000.000 đồng. Do bà D đã thanh toán tiền lãi nhiều hơn vốn và lãi theo pháp luật quy định, nên yêu cầu điều chỉnh lại và đối trừ vào tiền gốc. Tính đến ngày 02/01/2025, bà D đã trả dư số tiền 48.331.000 đồng nên không đồng ý theo yêu cầu của nguyên đơn. Bà D, ông T1 không có yêu cầu bà P hoàn trả số tiền dư trên.

Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và bị đơn trình bày không thống nhất với nhau về khoản vay, nguyên đơn cho rằng bị đơn nợ 500.000.000 đồng nhưng chỉ cung cấp bản photo đoạn tin nhắn giữa hai bên có nội dung *“Tiền tới 500 tr lận. Kg phải 50 tr đâu. C đợi mỗi một rồi còn bị mang tiếng xấu nữa”*. Xét thấy nội dung tin nhắn chưa thể hiện rõ số tiền vay mượn, ngoài đoạn tin nhắn trên thì nguyên đơn không cung cấp được biên nhận hoặc sao kê giao dịch ngân hàng để chứng minh. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện nguyên đơn thừa nhận các khoản vay, số tiền chuyển khoản và thời gian vay như đại diện bị đơn trình bày, tuy nhiên vào ngày 02/01/2025 hai bên đã chốt nợ lại theo đó còn nợ các khoản theo tin nhắn chụp từ zalo do bị đơn cung cấp thể hiện trong đó tiền CP là 200.000.000 đồng, tiền a V là 200.000.000 đồng và tiền L1 là 80.000.000 đồng, nợ góp hụi 130.000.000 đồng và nợ hụi 50.000.000 đồng, trừ lại hụi sống 120.000.000đ, tổng cộng còn nợ là 540.000.000 đồng, sau đó đã trừ tiền bán xe 40.000.000 đồng, còn nợ lại 500.000.000 đồng như nội dung tin nhắn nguyên đơn cung cấp và không thừa nhận vay có lãi.

Bị đơn cho rằng có việc chốt các khoản nợ vào ngày 02/01/2025, tuy nhiên đối với nợ hụi đã giải quyết trong vụ án khác. Trong vụ án này chỉ liên quan đến khoản vay. Tại đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu xem xét đối với khoản tiền vay và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn cũng xác định từng khoản vay, số tiền, thời gian chuyển khoản như bị đơn trình bày là đúng và xác nhận khoản vay còn lại 480.000.000 đồng như nội dung tin nhắn ngày 02/01/2025 là đúng, nhưng lại không thừa nhận việc trả lãi. Trên cơ sở các sao kê ngân hàng, đoạn tin nhắn giữa hai bên do bị đơn cung cấp, tuy không đầy đủ, liên tục nhưng từ các chứng cứ do bị đơn cung cấp thể hiện các bên có nhiều giao dịch chuyển tiền qua lại với nhau, trong đó: Việc bị đơn trình bày từng khoản tiền vay, trao đổi tính lãi và sao kê ngân hàng thể hiện các khoản vay đều có thỏa thuận lãi. Trong nhiều tin nhắn giữa bà P và bà D có nhiều nội dung thể hiện: Tiền cp ngày 10: 8tr; Tiền a Vinh ngày 21a: 10tr; Tiền Lam nay 10 ngày: 7tr5. Trên cơ sở các đoạn tin nhắn trên Zalo, các chứng từ chuyển khoản phù hợp với việc tính lãi, cộng dồn các khoản và thanh toán tiền lãi phù hợp với việc bị đơn trình bày lãi *“Tiền Cp”* là 4%/tháng (200.000.000 đồng, mỗi tháng đóng 8.000.000 đồng); *“Tiền a V”* lãi 10% (100.000.000 đồng, mỗi tháng đóng

10.000.000 đồng); “Tiền L1” lãi là 15% (150.000.000 đồng, 10 ngày đóng 7.500.000 đồng). Như vậy, có căn cứ xác định giao dịch giữa các đương sự là vay có lãi và lãi suất thỏa thuận vượt quá quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự nên cần điều chỉnh lại mức 20%/năm bằng 1,66%/tháng (làm tròn).

Tại tin nhắn lúc 08 giờ 57 phút ngày 02/01/2025 thể hiện nguyên đơn ghi chốt trên sổ sổ tiền nợ, trong đó: “Mẹ + AVinh : 400, Lam 80”, ngoài ra còn các khoản tiền khác là tiền 02 dây góp còn: 130.000.000 đồng và nợ hui: 50.000.000 đồng. Trong quá trình xét xử sơ thẩm, đại diện nguyên đơn xác định nợ hui đã yêu cầu trong vụ án khác, trong vụ án chỉ yêu cầu đối với khoản vay. Đồng thời tin nhắn nguyên đơn ghi chốt nợ không thể hiện việc nợ lãi nên việc bị đơn trình bày đã thanh toán nợ lãi đến ngày 02/01/2025 là có cơ sở. Trên cơ sở đó, bị đơn đã tính toán từng khoản, đối trừ số tiền lãi bị đơn đã trả vượt so với tính lãi theo quy định và đã đối trừ hết toàn bộ số tiền vốn. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ chứng minh được việc cho vay là không có lãi, không có căn cứ phản bác các tin nhắn xác định số tiền giao dịch và sao kê ngân hàng bị đơn cung cấp và trình bày.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá chứng cứ đầy đủ, có căn cứ pháp luật nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim P. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận toàn bộ.

[5] Án phí phúc thẩm bà P phải chịu theo quy định pháp luật.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Huỳnh Thị Kim P; giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 125/2026/DS-ST ngày 12/5/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Kim P về việc buộc bà Trần Thúy D và ông Nguyễn Tấn T1 trả số tiền vay 500.000.000 đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Huỳnh Thị Kim P phải chịu là 24.000.000 đồng. Ngày 24/11/2025 bà P đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 12.000.000 đồng theo biên lai số 0005136 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, đối trừ, bà P phải nộp tiếp số tiền là 12.000.000 đồng (chưa nộp).

3. Án phí dân sự phúc thẩm nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim P phải chịu 300.000 đồng. Đã qua bà P có dự nộp tạm ứng 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006879 ngày 28/5/2026 của Thi hành án tỉnh Cà Mau được chuyển sang thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 7, 8, 34, 36 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 1 - Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**I. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn A Đam